TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 377/2018/QĐST-HNGĐ	*Thuận An, ngày 26 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH SƠ THẨM

Căn cứ vào các Điều 48, 218, 219, 366 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm;

Xét thấy, người yêu cầu ông Lê T và bà Trần Thị Thanh T rút toàn bộ yêu cầu. Việc rút toàn bộ yêu cầu của người yêu cầu là tự nguyện theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 366 Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 1331/2018/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2018 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con" giữa:

Người yêu cầu:

- Ông Lê T, sinh năm 1968; thường trú tại: Số nhà 175/2, khu phố 1, phường A, thị xã T, tỉnh B.

- Bà Trần Thị Thanh T, sinh năm 1976; thường trú tại: Số nhà 175/2, khu phố 1, phường A, thị xã T, tỉnh B.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết việc dân sự:

- Về quyền khởi kiện, quyền yêu cầu: Đương sự có quyền khởi kiện, quyền yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định pháp luật.

- Về lệ phí: Ông Lê T và bà Trần Thị Thanh T phải chịu số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0024576 ngày 06/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T, tỉnh B.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND thị xã T;
- Chi cục THADS thị xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thanh Trúc